

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN**

**Đề tài: Một số biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi học tốt môn Làm quen văn học.**

**1. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Như chúng ta đã biết, trong mọi thời đại, giáo dục chiếm một vị trí quan trọng trong xã hội. Cùng với một số ngành khác, giáo dục góp phần nâng cao đời sống xã hội của mỗi con người, tùy theo mỗi độ tuổi mà có cách giáo dục khác nhau. Việc giáo dục học sinh mẫu giáo được tiến hành theo phương châm "Chơi mà học". Trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay việc dạy trẻ làm quen với văn học đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức ban đầu cho trẻ, bởi vì trẻ mới lên ba việc phát âm rõ ràng, chính xác các từ chưa được chuẩn xác. Vì vậy cần phải rèn luyện cho trẻ cách phát âm đúng, hiểu được ý nghĩa của câu nói thông qua hoạt động văn học. Dạy trẻ cảm thụ văn học là một trong những nội dung quan trọng trong việc phát triển toàn diện cho trẻ. Trẻ được cảm thụ văn học chính là hình thành ở trẻ những tình cảm đạo đức tốt đẹp, những cảm xúc thẩm mỹ, phát triển trí tưởng tượng như: Lòng yêu thiên nhiên, lòng kính trọng, yêu thương, gần gũi và giúp đỡ những người thân xung quanh trẻ như ông bà, bố mẹ, cô giáo, anh chị em.

Qua việc nghiên cứu giảng dạy hoạt động làm quen văn học tôi thấy hoạt động làm quen văn học chiếm vị trí vô cùng quan trọng trong chương trình giáo dục trẻ nhất là ở độ tuổi mẫu giáo 3- 4 tuổi. Trẻ mẫu giáo 3- 4 tuổi vốn từ và ngôn ngữ còn nghèo nàn, óc tưởng tượng và sự phân biệt thể giới xung quanh chưa được rõ ràng. Vì vậy thông qua việc cho trẻ làm quen các bài thơ, câu chuyện trong hoạt động làm quen văn học sẽ giúp trẻ có khả năng phát triển ngôn ngữ, tư duy, ghi nhớ hoàn thiện trí tưởng tượng giúp trẻ hiểu biết kiến thức về xã hội, thiên nhiên, yêu quê hương đất nước, hình thành nhân cách con người của trẻ và phát triển ngôn ngữ

rõ ràng mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 3- 4 tuổi. Vì vậy tôi chọn đề tài này để nghiên cứu.

### **1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

#### **Giải pháp 1. Tạo môi trường học tập**

Môi trường học tập là yếu tố quan trọng có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình hoạt động của trẻ. Môi trường xung quanh trẻ càng phong phú bao nhiêu thì sẽ tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trải nghiệm nhiều bấy nhiêu; hằng ngày trẻ được ngắm nhìn, sờ, trò chuyện, trao đổi...nhằm giúp trẻ khắc sâu và mở rộng thêm vốn hiểu biết cho trẻ. Hình thức tổ chức đa dạng tạo điều kiện và cơ hội để trẻ được hoạt động tích cực và chủ động hơn. Sau khi tìm hiểu đề tài đã chọn tôi bắt tay vào xây dựng môi trường hoạt động phong phú, hình thức tổ chức đa dạng tạo điều kiện và cơ hội để trẻ được hoạt động tích cực và chủ động hơn. Cụ thể:

\*Góc thư viện: Tôi có sự nghiên cứu thay đổi về hình thức, trang trí góc thư viện đẹp mắt, có nhiều đồ dùng đồ chơi cho trẻ như truyện tranh, sa bàn, rối... Ngoài sách truyện tranh trường cấp phát, tôi còn sưu tầm các hình ảnh trong sách, họa báo, làm tranh vải theo nội dung từng chủ đề, cắt dán thành tranh, sách cho trẻ xem và tập kể chuyện nhằm phát huy trí tưởng tượng phong phú của trẻ. Đến với góc thư viện, trẻ sẽ được cùng nhau kể những câu chuyện đã học, kể chuyện theo ý thích dựa trên nội dung tranh vẽ, kể chuyện bằng rối... Việc chuẩn bị sẵn các đồ dùng kích thích trẻ hứng thú hơn và có nhiều ý tưởng trong những câu chuyện của mình, giúp trẻ được rèn luyện thường xuyên về kỹ năng đọc kể.

#### **Hình 1: Hình ảnh góc thư viện**

Góc nghệ thuật: Ở góc nghệ thuật tôi xây dựng một sân khấu cho trẻ biểu diễn, chuẩn bị đầy đủ các trang phục của nhân vật theo các bài thơ, câu chuyện ở mỗi chủ đề; trang trí nhiều nhân vật rối tay, rối que và nhiều hình ảnh có liên quan đến các nội dung câu chuyện hay bài thơ mình cần cung cấp cho trẻ ở chủ đề đó để trẻ sử dụng trong giờ chơi, giờ học....

Người thực hiện: Trần Thị Tuyền

Trẻ chơi ở góc nghệ thuật sẽ được cùng nhau đóng vai lại các câu chuyện đã học. Qua đó giúp trẻ mạnh dạn, tự tin khi tham gia biểu diễn trước mọi người, rèn kỹ năng thể hiện giọng điệu theo từng nhân vật.

Hình 2: Hình ảnh góc nghệ thuật.

\*Chuẩn bị đồ dùng dạy học: Đối với việc chuẩn bị đồ dùng giáo viên cần linh hoạt, không phải bài thơ, câu chuyện nào cũng sử dụng tranh ảnh mà phải chuẩn bị đồ dùng bằng nhiều hình thức khác nhau như: Mô hình, rối tay, rối que, dựng cảnh trên phong màn... Cũng có những hoạt động tôi tổ chức cho trẻ xem video về nội dung câu chuyện hay bài thơ mình sắp dạy có kèm lời kể và hình ảnh minh họa nhằm giúp trẻ khắc sâu kiến thức và kể chuyện đọc thơ diễn cảm và hay hơn. Điều đáng chú ý hơn là khi giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học gì thì phải đảm bảo về kích cỡ, bố cục, màu sắc phải phù hợp với thực tế nhằm đảm bảo tính nguyên tắc, tính khoa học và an toàn khi sử dụng.

Ví dụ: Khi dạy đến chủ đề động vật tôi cho trẻ xem video kèm lời kể về câu chuyện: Chú vịt xám, cáo thỏ và gà trống....Được xem những hình ảnh vừa hấp dẫn, vừa có lời kể trẻ rất thích thú và mau nhớ nội dung câu chuyện, đến khi vào giờ học trẻ mạnh dạn, tự tin trao đổi cùng cô, cùng bạn về nội dung câu chuyện và kể được từng đoạn chuyện, có cháu đã kể lại được cả nội dung câu chuyện.

Hình 3: Hình ảnh hoạt động Làm quen văn học.

### **Giải pháp 2: Cho trẻ làm quen với các tác phẩm văn học.**

Ở độ tuổi 3-4 tuổi, trẻ được làm quen với các tác phẩm văn học là những bài thơ, câu chuyện có trong chủ đề, được tổ chức qua hoạt động học hoặc vui chơi, mọi lúc mọi nơi. Nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động này, tôi đã thực hiện nhiều hình thức cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học như:

- Linh hoạt trong việc dạy trẻ làm quen với những tác phẩm văn học đã được tuyển chọn trong chương trình và những câu chuyện, bài thơ được tuyển chọn trên mạng, sách tham khảo cho trẻ mầm non.

- Tăng cường việc sử dụng các tác phẩm văn học được thể hiện dưới hình thức truyện tranh chữ to, thơ chữ to (có hình ảnh xen kẽ) nhằm giúp trẻ trải nghiệm với hoạt động xem sách.

- Cung cấp nhiều hoạt động trải nghiệm với sách, truyện tranh, tranh ảnh từ các nguồn sưu tầm nhằm giúp trẻ hứng thú khi xem sách.

- Tăng cường hình thức cho trẻ tự kể chuyện sáng tạo tìm hiểu khám phá nội dung câu chuyện đơn giản để trẻ phát triển ngôn ngữ và phát triển trí tưởng tượng.

- Ngoài ra cô giáo còn phải biết lựa chọn sắp xếp những câu chuyện, bài thơ, ca dao, đồng dao trong các nguồn tài liệu đã tuyển chọn phù hợp chủ đề sao cho phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ ở từng độ tuổi. Bổ sung thêm các câu chuyện bài thơ mang nội dung thích hợp phục vụ cho việc thực hiện nội dung chương trình theo chủ đề. Luôn luôn thay đổi bằng nhiều hình thức nội dung phù hợp theo chủ đề ở “góc cổ tích” như: Kể chuyện về sinh hoạt hoặc cho trẻ làm quen câu chuyện hôm sau..

### **Giải pháp 3. Làm đồ dùng tự phục vụ để dạy học đạt kết quả cao.**

- Đồ dùng dạy học được sử dụng trong tiết học đóng vai trò quan trọng của việc thành công và hiệu quả giáo dục của tiết dạy. Có đồ dùng để trẻ vừa quan sát vừa cảm nhận và được thực hành chắc chắn sẽ tạo hứng thú cho trẻ tham gia tích cực trong giờ học. Bên cạnh đó trẻ còn khắc sâu được kiến thức đã được học trong tiết dạy. Chính vì vậy giáo viên luôn cố gắng tìm tòi, sưu tầm tranh ảnh có nội dung liên quan đến bài dạy. Luôn tận dụng những nguyên vật liệu có sẵn ở địa phương, những phế phẩm như chai dầu gội đầu, tờ lịch cũ, bìa cứng, chai nhựa, xốp vụn, vải, len.

H4: Những con rối được làm từ nguyên vật liệu

- Dựa vào từng chủ đề giáo viên triển khai kế hoạch làm đồ dùng đồ chơi một cách cụ thể, mỗi chủ đề có một bộ đồ chơi phục vụ cho quá trình giảng dạy và vui chơi, giáo viên cho các cháu vào hoạt động chơi ở các góc để trẻ tạo ra những đồ chơi làm bằng lá cây, giấy vụn, hạt hạt, vẽ và tô màu những bức tranh, những hình ảnh trẻ sưu tầm, gợi mở cho trẻ tưởng tượng kể chuyện.

Ví dụ: Chủ đề “Thế giới động vật”, đề tài “Đàn gà con” giáo viên sử dụng bao tay, quả bóng bàn để làm đầu gà con, sau đó cắt xóp gắn dính mắt mũi, miệng, tạo thành bộ rôi tay có mười chú gà con, ngoài ra giáo viên có thể dùng vỏ trứng, xóp, lông gà thật làm nên những chú gà rất xinh xắn.

- Khi kể chuyện giáo viên dùng những tranh truyện tự làm có màu sắc đẹp để gây hứng thú cho trẻ nghe, xem để trẻ biết cách sử dụng và giữ gìn đồ chơi.

H5: Tranh truyện cô tự làm cho trẻ xem

#### **Giải pháp 4. Thông qua một số trò chơi:**

Khác với người lớn, trẻ em thật sự học trong khi chơi theo phương châm “chơi mà học, học mà chơi”. Để rèn luyện giọng và việc thở ra của trẻ, có thể cho trẻ chơi những trò chơi giải trí như: thổi bong bóng xà phòng, thổi các con vật bằng giấy (bướm, chuồn chuồn...).

\*Trò chơi thứ 1: Kể chuyện “Chó sói và dê con”.

Có một chú bé đi chăn dê ở gần rừng, chú có một con chó săn tên là Mực. Một con dê rời khỏi đàn đi chơi. Bỗng có một con sói chạy đến. Nói nhìn thấy dê con. Nó nghe răng ra dọa: Ừ... ừ.... ừ.

Sau khi kể xong, cô hỏi trẻ: chó sói kêu (dọa dê) như thế nào, cả lớp trả lời (hoặc tập thể hoặc cá nhân).

\* Trò chơi thứ 2: Trò chơi những câu kết sáng tạo:

- Yêu cầu cần đạt: Trẻ hiểu rằng trong một câu chuyện bao giờ cũng có một số nhân vật, cách bố trí và những hành động, nội dung một câu chuyện sẽ thay đổi khi sửa đổi bất kỳ chi tiết nào. Làm giàu thêm vốn từ và trí tưởng tượng cho trẻ.

Người thực hiện: Trần Thị Tuyền

- Tiến hành: Cô giáo đọc to một câu chuyện đơn giản và dừng lại trước câu kết thúc nhằm kích thích sự tò mò và hứng thú của trẻ. Cô yêu cầu trẻ nói nối tiếp câu cuối cùng và cho phép mỗi trẻ đều được nói một câu. Để tăng cường độ khó, cô giáo có thể đọc những câu chuyện tương tự và yêu cầu trẻ tự tưởng tượng đoạn kết rồi lần lượt đọc to ý nghĩ đó cho cả lớp nghe. Cô giáo có thể giúp đỡ trẻ bằng cách yêu cầu chúng đưa ra những kết thúc vui vẻ, bất ngờ hoặc kinh hoàng.

Ví dụ 1: Trong câu chuyện “Quả thị”. Cô đọc gần kết:

“Đầu tiên Ai đến rủ Quả Thị đi chơi? Thế Quả Thị có đi không”.

Trẻ tự suy nghĩ và kể tiếp:

- Trẻ 1: “Bạn vịt đến rủ nhưng bạn vịt nói nhỏ nên quả Thị không nghe”.

- Trẻ 2: “Quả Thị buồn ngủ quá nên không đi chơi được”.

- Trẻ 3: “Vì Quả Thị không thích đi chơi cùng bạn vịt, bạn Mèo nên Thị không đi mà thích rơi vào bị bà”.

Ví dụ 2: Trong câu chuyện “Dê con nhanh trí”. Cô đọc câu gần kết.

“Nó mở cửa ngay cho mẹ nó vào. Nó kể chuyện con chó sói đến lừa cho dê mẹ nghe”. Cô yêu cầu trẻ kể tiếp, trẻ tự suy nghĩ và trả lời:

- Trẻ 1: “Dê mẹ và dê con mừng quá ôm hôn rồi rít”.

- Trẻ 2: “Dê mẹ khen con ngoan quá và thưởng cho dê con một chùm quả chín ngon ngọt”.

- Trẻ 3: “Dê mẹ cho con bú một bữa sữa thơm và ngọt”.

\*Trò chơi số 3: Những người kể chuyện:

- Yêu cầu: Phát triển khả năng tự sáng tạo ra các câu chuyện dựa trên sự tưởng tượng từ một số hình ảnh có sẵn.

- Đồ dùng: Bức tranh vẽ sẵn.

- Tiến hành: Treo bức tranh (được phóng ở khổ to nếu học với nhóm đông trẻ) lên trên bảng. Phát cho mỗi trẻ một tranh với khổ nhỏ.

Cô giáo giải thích để trẻ hiểu rằng chúng sẽ tự lựa chọn một vài hình ảnh có trong bức tranh để sáng tạo ra một câu chuyện thú vị riêng

của mình. Đầu tiên, mỗi trẻ tự lựa chọn một tranh trong mỗi hàng từ trên xuống dưới rồi đánh dấu vào những hình đã chọn.

Cô giáo dành thời gian cho trẻ suy nghĩ về những câu chuyện của chúng.

### **Giải pháp 5. Linh hoạt thay đổi hình thức tổ chức cho trẻ làm quen văn học:**

Nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động giáo dục, mỗi giáo viên cần có sự linh hoạt, thay đổi hình thức để quá trình giáo dục trẻ không đơn điệu, nhàm chán mà luôn tạo ra cho trẻ động cơ để trẻ hoạt động tích cực. Theo kinh nghiệm của bản thân, quá trình cho trẻ làm quen với các tác phẩm văn học tôi luôn có sự linh hoạt, chủ động, không máy móc rập khuôn đặt nặng về kiến thức, tạo cho trẻ sự mới mẻ, hứng thú tham gia vào hoạt động. Cụ thể như:

- Khi dạy trẻ kể lại truyện, đọc lại thơ, tôi thường chú trọng vào việc kết nối nội dung với diễn biến của bài thơ, câu chuyện. Khi trẻ hiểu được nội dung của từng đoạn thơ, đoạn chuyện sẽ giúp trẻ dễ nhớ và thuộc các bài thơ câu chuyện theo yêu cầu của cô. Mặt khác, nếu trẻ không thuộc lòng những câu chuyện, bài thơ thì có thể sử dụng ngôn ngữ của chính mình, truyền đạt nội dung một cách tự do thoải mái nhưng phải đảm bảo nội dung câu truyện, bài thơ.

- Yêu cầu đối với trẻ: Kể nội dung truyện, thơ, đọc thơ không yêu cầu trẻ kể chi tiết, trẻ kể phải có ngữ pháp, giọng kể, đọc diễn cảm, to, rõ ràng, không ê a, áp úng cố gắng thể hiện đúng ngôn ngữ đối thoại độc thoại. Thời gian đầu khi trẻ chưa quen, kể và đọc thơ theo mẫu câu của cô (hoặc đối với trẻ kém) khi trẻ đã quen cô khuyến khích trẻ kể, đọc bằng ngôn ngữ của mình.

- Đặc biệt, tôi rèn cho trẻ thói quen khi kể chuyện, đọc thơ trẻ phải quay mặt xuống các bạn, đọc và kể với tốc độ vừa phải, giọng phải rõ ràng tự thể tự nhiên, trong quá trình đọc thơ, kể chuyện nếu trẻ đứng sai

tư thế, phát âm sai cô không nên ngắt lời trẻ mà đọc xong mới sửa lại cho trẻ...

- Đối với những trẻ còn rụt rè, nhút nhát tôi thường quan tâm trò chuyện, đặt câu hỏi, gợi ý để trẻ trả lời giúp tư thế mạnh dạn có thói quen giao tiếp tốt.

-Việc cho trẻ làm quen văn học có thể tiến hành ở mọi lúc mọi nơi, khi đi dạo, khi đi tham quan... Ví dụ:

+ Vào những giờ hoạt động ngoài trời tôi cho trẻ quan sát hoa, cho trẻ đọc thơ “Cây hồng”; vào mùa hè cho trẻ quan sát bầu trời và cho trẻ đọc thơ “Ông mặt trời”, “ Nắng mùa hè” qua đó cho trẻ biết về nắng nóng của mùa hè, giáo dục trẻ đi học đội mũ, đội nón...

+Vào giờ vệ sinh rửa tay, lau mặt trẻ trước giờ vệ sinh tôi lồng ghép cho trẻ đọc bài thơ “Rửa tay” giúp trẻ chú ý hơn trong việc thực hiện vệ sinh rửa tay, lau mặt tốt.

+ Giờ hoạt động vui chơi cô cho một số trẻ về góc xem tranh truyện tập kể chuyện sáng tạo, cho trẻ đọc thơ kết hợp từ và hình ảnh. Trong giờ ngủ trưa trước giờ đi ngủ cô cho trẻ đọc bài thơ “Giờ đi ngủ” qua đó trẻ hiểu và có ý thức trong giờ ngủ trưa.

+ Trong lúc chờ ăn cơm cô có thể cho trẻ ôn lại hoặc làm quen một số bài thơ đã học, cô sưu tầm một số bài thơ ngoài chương trình đưa vào cho trẻ đọc nhằm giáo dục về ăn uống cho trẻ. Ngoài ra cô còn tận dụng các cơ hội để trẻ được làm quen với văn học như tạo môi trường trong lớp theo tranh ảnh khổ to thể hiện các câu chuyện, bài thơ theo chủ điểm mà trẻ đã được nghe, sưu tầm qua sách báo, tranh ảnh, thơ, truyện...để xây dựng góc thư viện.

Sau khi đã áp dụng biện pháp trên tôi thấy đa số trẻ rất hứng thú khi được làm quen với các câu chuyện, bài thơ mà cô cung cấp. Trẻ ghi nhớ dễ dàng các tác phẩm văn học và có thể áp dụng được ở mọi lúc mọi nơi đối với trẻ.

## **1.2 Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**



Hoạt động làm quen văn học là một trong những hoạt động chủ đạo nhằm giúp trẻ phát triển ngôn ngữ. Trong thời gian qua nhà trường đã có nhiều giải pháp chỉ đạo giúp giáo viên nắm vững phương pháp tổ chức hoạt động làm quen văn học như tổ chức chuyên đề, dự giờ góp ý... Hoạt động làm quen văn học cũng được giáo viên đầu tư và tổ chức có hiệu quả tại lớp. Tuy nhiên, với trẻ độ tuổi 3-4 tuổi tôi nhận thấy hoạt động này chưa thật sự được quan tâm. Hoạt động này chỉ dừng lại ở mức độ dạy trẻ đọc thuộc một số bài thơ, câu chuyện theo chủ đề. Giáo viên chưa có sự đầu tư từ việc xây dựng môi trường, hình thức tổ chức đơn điệu, rập khuôn...

Bản thân là giáo viên với nhiều năm kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, tôi nhận thấy cần có sự thay đổi về đề nâng cao chất lượng hoạt động làm quen văn học. Chính vì vậy bản thân đã nghiên cứu và áp dụng thành công một số biện pháp giúp trẻ 3-4 tuổi học tốt môn làm quen văn học.

### **1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:**

- Xây dựng môi trường hoạt động, tạo hứng thú thu hút trẻ tham gia vào hoạt động. Qua việc tương tác hoạt động với môi trường giúp trẻ ghi nhớ, khắc sâu hơn về nội dung của từng bài thơ, câu chuyện; rèn kỹ năng đọc kể, kỹ năng diễn đạt cho trẻ.

- Cho trẻ làm quen với các tác phẩm văn học bằng nhiều hình thức, Ngay từ đầu năm học tôi đã chú ý đến việc tạo môi trường lớp học cho trẻ hoạt động thuận lợi.

- Chuẩn bị đầy đủ các loại đồ dùng phục vụ cho cô và trẻ trước khi tổ chức hoạt động Làm quen văn học. Thông qua các đồ dùng tự phục vụ, giáo viên giúp trẻ hứng thú tham gia tích cực vào hoạt động, khắc sâu hơn được nội dung câu chuyện, bài thơ.

- Nghiên cứu và tổ chức một số trò chơi nhằm tạo sự gần gũi, giúp trẻ hòa mình vào từng câu chuyện, bài thơ. Khuyến khích trẻ suy nghĩ, tư duy để giải quyết tình huống trong các trò chơi, hoàn thành các nhiệm vụ chơi mà cô đưa ra. Qua đó phát triển kỹ năng tưởng tượng, phán đoán, rèn kỹ năng diễn đạt cho trẻ.

Người thực hiện: Trần Thị Tuyền

- Linh hoạt, chủ động, thay đổi hình thức tổ chức, yêu cầu bài dạy phù hợp với tình hình thực tế tại lớp, nhu cầu và khả năng tiếp nhận của trẻ. Qua đó, duy trì được hứng thú, tạo cảm xúc tích cực cho trẻ tham gia vào hoạt động.

#### **1.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Sáng kiến đã được áp dụng thành công và nhân rộng tại các lớp mẫu giáo bé trường MN Đại Phong. Có khả năng áp dụng cho các lớp mẫu giáo 3-4 tuổi tại các cơ sở giáo dục mầm non.

#### **1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

- Nghiên cứu các tài liệu trên mạng Internet về các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động làm quen văn học, nhu cầu nhận thức của trẻ 3-4 tuổi...

- Tham gia đầy đủ các buổi bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề do Phòng giáo dục, nhà trường, tổ chuyên môn tổ chức. Có tinh thần cầu thị, lắng nghe và rút kinh nghiệm về những đánh giá của nhà trường, đồng nghiệp.

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng dạy học, đồ chơi tự làm, tạo môi trường hoạt động tích cực cho trẻ.

#### **1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại:**

Qua việc thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động LQVH cho trẻ mẫu giáo bé đã đạt được một số kết quả như sau:

- 90% vốn từ của trẻ phát triển rõ rệt. Trẻ nói rõ ràng mạch lạc hơn, nói nhiều câu có nghĩa, đầy đủ, trẻ đã phân biệt được ý nghĩa một số từ.

- 85% kinh nghiệm sống của trẻ đã phong phú hẳn lên, trẻ hứng thú tham gia học, phát biểu.

- 85% trẻ đọc thơ, kể chuyện, theo trí nhớ tốt.

- 90% trẻ phát âm chính xác hơn, mạch lạc hơn ít sử dụng ngôn ngữ địa phương.

- 100% cha mẹ trẻ ủng hộ cho trẻ tham gia làm đồ dùng đồ chơi cho các cháu như tranh ảnh, sách báo, khâu rối tay, rối que, góp phần phát triển ngôn ngữ mạch lạc qua hoạt động làm quen văn học.

- Giáo viên có kinh nghiệm trong chuyên môn, tổ chức thực hiện có hiệu quả hoạt động làm quen văn học.

Người thực hiện: Trần Thị Tuyền

**2. Những thông tin cần được bảo mật - nếu có: Không**

**3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu:**

TT	Họ và tên	Năm vào ngành	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
01	Nguyễn Thị Thanh Nga		Lớp Bé 2, Trường MN Đại Phong	GV	ĐHSP	Tổ chức cho trẻ diễn kịch bằng rối que
02	Dương Thị Tính		Lớp Bé 3, Trường MN Đại Phong	GV	ĐHSP	Trang trí góc văn học với nhiều nội dung phong phú
03	Đào Thị Thanh Dung		Lớp Bé 1, Trường MN Đại Phong	GV	ĐHSP	Làm rối bằng nhiều kiểu khác nhau
04	Lê Thị Bảo Tuyết		Lớp Bé 2, Trường MN Đại Phong	GV	ĐHSP	Tổ chức có hiệu quả hoạt động làm quen văn học
05	Đặng Thị Lên		Lớp Bé 3, Trường MN Đại Phong	GV	ĐHSP	Rèn kỹ năng đọc, kể cho trẻ

**4. Hồ sơ kèm theo:**



H1: Hình ảnh góc thư viện



H2: Hình ảnh góc nghệ thuật



Hình 3: Hình ảnh hoạt động Làm quen văn học.



Người thực hiện: Trần Thị Tuyên

H4: Con rối làm bằng nguyên vật liệu



H5: Tranh truyện cô tự làm cho trẻ xem



H5: Tranh truyện cô tự làm cho trẻ xem

**Xác nhận và đề nghị của  
cơ quan, đơn vị tác giả công tác**

*Đại Phong, ngày 22 tháng 3 năm 2022*

**Người nộp đơn**  
*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**Trần Thị Tuyên**